

Báo cáo Kết quả Kinh doanh 2023

Báo cáo của Hội đồng Thành viên và Ban Giám đốc

2023 là một năm đầy thách thức không chỉ đối với Việt Nam mà trên toàn cầu, do tình hình kinh tế - chính trị trong nước và thế giới liên tiếp có những biến động lớn.

Trong bối cảnh đó, sau hơn 25 năm áp dụng, luật Kinh doanh Bảo hiểm cũng đã có nhiều thay đổi lớn, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của thị trường bảo hiểm theo xu hướng ngày càng chuyên nghiệp, bền vững hơn.

Là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu với số vốn điều lệ 22.220 tỷ đồng - lớn nhất thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, Manulife Việt Nam cũng đã đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách. Nhờ vào sự tin tưởng và đồng hành của 1,5 triệu khách hàng, cùng nỗ lực của tập thể nhân viên, tư vấn viên của Công ty và sự hỗ trợ của Tập đoàn, Manulife Việt Nam đã mạnh mẽ vượt qua những thử thách này và luôn thể hiện cam kết vững chắc với khách hàng của mình.

Tiếp tục là điểm tựa tài chính cho hàng triệu gia đình Việt Nam, Manulife Việt Nam đã chỉ trả 8.623 tỷ đồng quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng trong năm 2023, tăng 25% so với năm 2022.

Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 21.051 tỷ đồng, giảm 20% so với năm 2022. Các chi phí về hoạt động bán hàng cũng giảm tương ứng. Bù lại, các hoạt động đầu tư tài chính ghi nhận kết quả rất khả quan. Cụ thể, lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 4.396 tỷ đồng, tăng 79% so với năm 2022. Chi phí

Tổng quan về Manulife Việt Nam

Công ty TNHH Manulife Việt Nam (“Manulife Việt Nam”, “Công ty”) là thành viên của Tập đoàn Tài chính Manulife hàng đầu thế giới, có trụ sở chính tại Toronto, Canada với lịch sử hơn 135 năm hoạt động trên toàn cầu. Là doanh nghiệp nhân thọ có vốn nước ngoài đầu tiên được cấp phép hoạt động tại Việt Nam từ năm 1999, Manulife Việt Nam là một trong những công ty bảo hiểm dẫn đầu thị trường, cung cấp các giải pháp ưu việt nhằm đáp ứng các nhu cầu về bảo vệ sức khỏe, tài chính và hưu trí với sứ mệnh giúp khách hàng tự tin theo đuổi cuộc sống ‘Tốt hơn mỗi ngày’.

giảm và lợi nhuận đầu tư tăng cao đã góp phần tích cực vào mức lợi nhuận sau thuế gần 3.270 tỷ đồng.

Với kết quả này, nền tảng tài chính của Manulife Việt Nam tiếp tục được tăng cường, với tổng tài sản đạt 118.633 tỷ đồng, tăng 12% so với 2022 và tỷ lệ khả năng chi trả vượt xa so với luật định.

2023 cũng là năm Manulife Việt Nam đẩy mạnh các cải tiến để đáp ứng các nhu cầu mới cũng như nâng cao trải nghiệm khách hàng. Đến nay, đại đa số các yêu cầu của khách hàng đều có thể được thực hiện qua nền tảng số hóa. Những nỗ lực không ngừng của Công ty liên quan đến quy trình giải quyết quyền lợi bảo hiểm đã giúp rút ngắn thời gian chi trả xuống còn trung bình 1,6 ngày.

Nhằm tăng cường tính minh bạch và chuyên nghiệp của thương hiệu, qua đó thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của cả ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, kể từ tháng 11/2023, Manulife Việt Nam đã triển khai quy trình số hoá đặc sắc thực thông tin và giám sát phát hành hợp đồng (M-Pro) cho khách hàng tham gia bảo hiểm. Quy trình này cho phép Manulife đánh giá độc lập chất lượng tư vấn của đại lý, đồng thời đảm bảo mọi khách hàng được tư vấn đầy đủ, chính xác về sản phẩm và dịch vụ của Công ty.

Cũng nằm trong chuỗi sáng kiến đổi mới quy trình bán hàng, Manulife Việt Nam đã phát hành bộ hợp đồng bảo hiểm được nâng cấp cả về nội dung lẫn hình thức, giúp khách hàng nắm được các thông tin quan trọng nhất của hợp đồng và dễ dàng tra cứu trong quá trình tham gia bảo hiểm. Công ty cũng đã nâng cấp dịch vụ Tổng đài, giúp khách hàng chủ động liên hệ mọi lúc, mọi nơi và được giải đáp nhanh các thông tin liên quan khi cần thiết.

Bên cạnh đó, chỉ số đo lường mức độ hài lòng toàn phần của khách hàng (rNPS) đạt mức tăng gần gấp đôi kể từ khi bắt đầu ghi nhận vào năm 2017, phản ánh rõ nét những nỗ lực của Công ty trong hành trình trở thành lựa chọn hàng đầu của khách hàng.

Trong thời gian tới đây, chúng tôi sẽ tiếp tục đưa ra những sáng kiến mới nhằm bảo vệ tối đa quyền lợi chính đáng, đồng thời liên tục nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

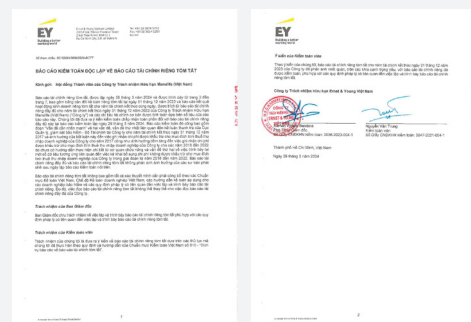
Ngoài hoạt động kinh doanh, Manulife Việt Nam cũng hết sức chú trọng công tác hỗ trợ cộng đồng theo tiêu chí hoạt động của Tập đoàn. Thực hiện mục tiêu của chiến dịch toàn cầu “Lan tỏa Sức Ảnh hưởng” nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, Manulife Việt Nam đã phối hợp cùng Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Gaia trồng gần 30.000 cây bản địa, phủ xanh gần 10 ha đất rừng tại 4 khu sinh quyển trải dài khắp 3 miền Bắc - Trung - Nam. Ngoài ra, Manulife Việt Nam cũng triển khai hàng loạt sáng kiến vì cộng đồng như đầu tư trang thiết bị máy tính cho trường học ở vùng sâu vùng xa, cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, hỗ trợ vốn vay tài chính vi mô.... Tất cả nhằm chia sẻ những khó khăn và đem lại một tương lai tốt đẹp hơn cho những mảnh đời kém may mắn.

Những nỗ lực không ngừng của Công ty đã được ghi nhận xứng đáng, với nhiều giải thưởng uy tín, bao gồm giải ‘Sàn phẩm/ Dịch vụ sáng tạo nhất’ và giải thưởng ‘Chiến dịch CSR có ảnh hưởng nhất’ do Insurance Asia News bình chọn, ‘Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2022’ do Anphabe bình chọn, ‘Nơi làm việc tốt nhất’ do HR Asia bình chọn.

Báo cáo của kiểm toán nội bộ

Công ty đã nghiêm túc tuân thủ đầy đủ các quy định và nguyên tắc của kiểm toán nội bộ, đảm bảo hoạt động kiểm toán nội bộ độc lập với sự điều hành và hoạt động của doanh nghiệp.

Báo cáo của Kiểm toán Độc lập



Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt

ngày 31 tháng 12 năm 2023

Chi tiêu	Số cuối năm VND	Số đầu năm (trình bày lại) VND
Tài sản		
I Tài sản ngắn hạn	37.551.484.489.390	29.811.206.743.008
1 Tiền và các khoản tương đương tiền	3.545.531.371.085	4.233.457.057.651
2 Các khoản đầu tư ngắn hạn	29.508.951.744.241	21.998.229.265.329
3 Các khoản phải thu	4.427.368.154.530	3.511.294.303.181
4 Tài sản ngắn hạn khác	69.633.219.534	68.226.116.847
II Tài sản dài hạn	81.081.276.278.830	76.506.260.921.966
1 Các khoản phải thu dài hạn	72.745.976.718	62.538.432.956
2 Tài sản cố định	160.751.743.229	176.410.133.590
Nguyên giá	512.868.001.703	510.246.305.173
Giá trị khấu hao lũy kế	(352.116.258.474)	(333.836.171.583)
3 Các khoản đầu tư dài hạn	67.575.169.676.011	62.751.808.292.740
4 Tài sản dài hạn khác	5.552.283.052.890	6.742.830.872.023
5 Tài sản tài khoản riêng	7.720.325.829.982	6.772.673.190.657
III Tổng tài sản	118.632.760.768.220	106.317.467.664.974
Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu		
IV Nợ phải trả	98.476.444.048.453	89.431.447.838.476
1 Nợ ngắn hạn	8.297.568.876.707	8.830.236.163.878
2 Nợ dài hạn	82.458.549.341.764	73.828.538.483.941
3 Công nợ tài khoản riêng	7.720.325.829.982	6.772.673.190.657
V Vốn chủ sở hữu	20.156.316.719.767	16.886.019.826.498
1 Vốn đầu tư của chủ sở hữu	22.220.000.000.000	22.220.000.000.000
2 Quỹ dự trữ bắt buộc	414.185.808.521	250.670.963.857
3 Lợi lũy kế	(2.477.869.088.754)	(5.584.651.137.359)
VI Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	118.632.760.768.220	106.317.467.664.974
Chi tiêu ngoại bảng		
Cam kết thuê hoạt động (VND)	511.577.974.445	523.792.795.554
Nợ kho đổi đã xử lý (VND)	48.621.118.145	25.479.592.006
Ngoại tệ (Đô la Mỹ)	114.163.034,16	169.384.564,74

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Chi tiêu	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
1 Tổng doanh thu	29.823.138.206.127	33.095.127.958.775
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	21.051.680.978.851	26.322.401.333.698
Doanh thu hoạt động tài chính	5.548.256.137.389	4.820.384.808.107
Thu nhập khác	3.223.201.089.887	1.952.341.816.970
2 Tổng chi phí	(25.741.365.264.585)	(29.844.117.717.951)
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(18.876.369.541.949)	(18.580.267.837.673)
Chi phí hoạt động tài chính	(1.152.516.733.444)	(2.366.191.483.034)
Chi phí bán hàng	(2.481.686.093.925)	(5.912.880.144.360)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(3.168.472.414.291)	(2.984.778.252.884)
Chi phí khác	(62.320.480.976)	-
3 Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.081.772.941.542	3.251.010.240.824
4 Chi phí thuế TNDN hiện hành	(43.163.982.628)	-
5 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(768.312.065.645)	(750.083.228.180)
6 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.270.296.893.269	2.500.927.012.644

tại ngày và cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1 Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	68,35	71,96
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	31,65	28,04
2 Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	83,01	84,12
Vốn chủ sở hữu/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	16,99	15,88
3 Khả năng thanh toán			
Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	0,43	0,48
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,53	3,38
4 Tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	3,44	3,06
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	15,53	9,50
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	16,22	14,81

Người lập: Bà Lê Thị Hoàng Trúc, Kế toán trưởng
 Người kiểm soát: Ông Rajeev Kumar, Giám đốc tài chính
 Người phê duyệt: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trúc, Tổng Giám đốc
 Công ty TNHH Manulife Việt Nam
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Ngày 29 tháng 3 năm 2024

